

Số:

Đắk Nông, ngày

KẾ HOẠCH

Kiểm tra nhà nước về đo lường đối với các phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong kinh doanh, mua bán và khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Căn cứ Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17/12/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo số 281/BC-TTr, ngày 01/12/2020 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc thống nhất các nội dung thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý chồng chéo trùng lặp về nội dung, đối tượng, thời gian trong hoạt động thanh tra, kiểm tra năm 2021 của các sở, ban ngành, UBND các huyện thành phố;

Căn cứ Công văn số 345/TTr-Pl, ngày 16/4/2021 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc trả lời Công văn số 270/SKHCN-TĐC ngày 8/4/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-SKHCN ngày 18/12/2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021;

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch Kiểm tra nhà nước về đo lường đối với các phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong kinh doanh, mua bán và khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao việc chấp hành các quy định của pháp luật về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và ghi nhãn hàng hóa đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện đo nhóm 2;

- Phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm pháp luật về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và ghi nhãn hàng hóa, bảo đảm sự công bằng, bảo vệ quyền lợi ích, hợp pháp của người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân

2. Yêu cầu

- Đảm bảo sự nghiêm túc, tính chính xác trong quá trình kiểm tra.
- Xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật;
- Thông tin báo cáo kịp thời theo quy định;

II. Nội dung kiểm tra

1. Đối tượng, cơ sở kiểm tra:

a) Đối tượng kiểm tra: Phương tiện đo nhóm 2 sử dụng trong kinh doanh mua bán và khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ sở kiểm tra: Các cơ sở y tế, trung tâm thí nghiệm điện, các hộ kinh doanh tại trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về việc phê duyệt mẫu, kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định;

- Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với quy định về thể hiện yêu cầu kỹ thuật đo lường cơ bản trên phương tiện đo hoặc trên nhãn hàng hóa, tài liệu kèm theo;

- Kiểm tra sự phù hợp của phương tiện đo với điều kiện về vận chuyển, bảo quản, lưu giữ.

3. Căn cứ kiểm tra

- Căn cứ Luật Đo lường số 04/2011/QH13 của Quốc hội khóa 13 ban hành ngày 11/11/2011;

- Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;

- Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

- Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

- Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN ngày 17/12/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Quy định kiểm tra nhà nước về đo lường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và tài liệu kèm theo.

4. Phương thức kiểm tra

- Kiểm tra nhà nước về Đo lường được tổ chức thực hiện theo phương thức Đoàn kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra do Thủ trưởng cơ quan thực hiện kiểm tra thành lập trong quyết định kiểm tra nhà nước về Đo lường.

- Trưởng đoàn là cán bộ quản lý thuộc cơ quan thực hiện kiểm tra. Trưởng đoàn kiểm tra chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đoàn; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên; chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra; tổ chức thực hiện lập biên bản kiểm tra hoặc biên bản vi phạm hành chính theo quy định; thông qua hồ sơ, biên bản để trình cơ quan ra quyết định kiểm tra, chuyên cho cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Thành viên đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng đoàn kiểm tra, chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, xử lý theo phân công và quy định của pháp luật.

- Thành phần đoàn kiểm tra: 06 người

+ Lãnh đạo, chuyên viên phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng: 03 người

+ Thanh tra Sở: 01 người

+ Đại diện phòng Kinh tế Hạ tầng các huyện và phòng Kinh tế thành phố.

+ Văn phòng Sở: 01 người (lái xe)

5. Thời gian triển khai thực hiện

Tháng 5 đến tháng 6 năm 2021

6. Phương tiện, kinh phí thực hiện

6.1. Phương tiện

Sử dụng xe công vụ của Sở Khoa học và Công nghệ.

6.2. Kinh phí

- Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp Khoa học Công nghệ năm 2021 phân bổ cho hoạt động Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

- Các đơn vị cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra chi trả tiền ăn, ở theo quy định.

Dự trù kinh phí: 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng)

(có phụ lục kèm theo).

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Chủ trì: Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch, Dự thảo Quyết định, chuẩn bị tài liệu, nội dung kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo yêu cầu.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra sau khi kết thúc hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

7.2. Thanh tra Sở

- Cử 01 cán bộ tham gia đoàn kiểm tra, thành viên tham gia đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của trưởng đoàn kiểm tra.

7.3. Phòng kinh tế hạ tầng các huyện, phòng kinh tế Thành phố Gia Nghĩa

- Cử 01 cán bộ tham gia đoàn kiểm tra; chịu trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khi trưởng đoàn kiểm tra phân công.

7.4. Văn phòng Sở

Bố trí kinh phí, phương tiện, lái xe phục vụ đoàn kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì báo cáo với lãnh đạo Sở để kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở; Thanh tra Sở;
- Phòng KTHT các huyện; Phòng kinh tế Thành phố Gia nghĩa;
- Trung tâm TTUDKHCN (đăng tải Website Sở);
- Lưu: VT, TĐC.

GIÁM ĐỐC**Trần Đình Ninh**

Phụ lục:
KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM TRA
*(Kèm theo kế hoạch số...../KH-SKHCN ngày.....tháng 4 năm 2021
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)*

TT	Nội dung	Kinh phí (VNĐ)	Ghi chú
1	Phụ cấp lưu trú (05 người x 20 ngày x150.000 đồng/ngày/01 người)	15.000.000	
2	Phòng nghỉ theo mức khoán (05 người x 15 đêm x 200.000 đồng/đêm)	15.000.000	
3	Nhiên liệu xăng dầu:	4000.000	
Tổng kinh phí		34.000.000	

Số tiền bằng chữ: Ba mươi bốn triệu đồng chẵn./.